

Số: 443 /QĐ-CSCNMT

Khánh Vĩnh, ngày 01 tháng 11 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
Ban hành Quy chế thi đua, khen thưởng
của Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Khánh Hòa

GIÁM ĐỐC CƠ SỞ CẢI NGHIỆN MA TÚY TỈNH KHÁNH HÒA

Căn cứ Luật Thi đua, khen thưởng năm 2003; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng năm 2005 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng; Thông tư số 08/2019/TT-BLĐTBXH ngày 08/3/2019 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội Hướng dẫn công tác thi đua, khen thưởng ngành Lao động - Thương binh và Xã hội; Thông tư số 12/2019/TT-BNV ngày 04/11/2019 Quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng;

Căn cứ Quyết định số 12/QĐ-UBND ngày 26/5/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa ban hành Quy chế thi đua, khen thưởng tỉnh Khánh Hòa;

Căn cứ Quyết định số 847/QĐ-SLĐTBXH ngày 30/7/2020 của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội Khánh Hòa ban hành Quy chế thi đua, khen thưởng của Ngành Lao động - Thương binh và Xã hội.

Căn cứ Quyết định số 1609/QĐ-UBND ngày 24/5/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa kiện toàn chức năng, nhiệm vụ và cơ cấu tổ chức của Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Khánh Hòa.

Xét đề nghị của Trưởng phòng Tổ chức - Hành chính - Kế toán.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này là Quy chế Thi đua, khen thưởng của Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Khánh Hòa.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 332/QĐ-CSCNMT ngày 10/8/2020 của Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Khánh Hòa về việc ban hành Quy chế thi đua, khen thưởng của Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Khánh Hòa.

Điều 3. Trưởng phòng Tổ chức - Hành chính - Kế toán, Trưởng các phòng chuyên môn và toàn thể viên chức, người lao động Cơ sở chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Sở LĐ-TB&XH (để b/c);
- Như Điều 3;
- Lưu: VT, HC.



SỞ LAO ĐỘNG –TB&XH KHÁNH HÒA
CƠ SỞ CẢI NGHIỆM MA TÚY

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Khánh Vĩnh, ngày 01 tháng 11 năm 2021

QUY CHẾ THI ĐUA, KHEN THƯỞNG
CỦA CƠ SỞ CẢI NGHIỆM MA TÚY TỈNH KHÁNH HÒA
(Ban hành kèm theo Quyết định số 443/QĐ-CSCNMT ngày 01/11/2021
của Cơ sở cải nghiện ma túy tỉnh Khánh Hòa)

Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định việc tổ chức thực hiện công tác thi đua, khen thưởng (bao gồm điều kiện, đối tượng, danh hiệu và hình thức khen thưởng) của Cơ sở cải nghiện ma túy tỉnh Khánh Hòa.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Tập thể phòng chuyên môn, các cá nhân là viên chức, người lao động đang công tác tại Cơ sở cải nghiện ma túy tỉnh Khánh Hòa.

Điều 3. Những nguyên tắc chung trong công tác thi đua, khen thưởng

1. Nguyên tắc thi đua

- a) Tự nguyện, tự giác, công khai, đoàn kết, hợp tác cùng phát triển.
- b) Hàng tháng, các phòng chuyên môn tổ chức họp, đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ (căn cứ theo phân công nhiệm vụ), xếp loại A, B, C theo nguyên tắc tập trung, dân chủ, trung thực.

Kết quả đánh giá, xếp loại A, B, C hàng tháng là cơ sở để bình xét thi đua cả năm.

- c) Việc xét tặng danh hiệu thi đua phải căn cứ vào kết quả phong trào thi đua.

Chỉ xét thi đua cho tập thể, các nhân thực hiện đăng ký tham gia phong trào thi đua ngay từ đầu năm, trong đó xác định cụ thể tiêu phần đấu; không xem xét công nhận danh hiệu thi đua đối với tập thể, cá nhân không đăng ký tham gia thi đua.

2. Nguyên tắc khen thưởng

- a) Hình thức khen thưởng phải phù hợp với đối tượng, chức năng, nhiệm vụ được giao của tập thể, cá nhân và thành tích đạt được.

b) Công khai, kịp thời và phải căn cứ vào điều kiện, tiêu chuẩn và thành tích đạt được, thành tích đạt được trong điều kiện khó khăn, có phạm vi ảnh hưởng sẽ được đề nghị khen thưởng ở mức cao.

- c) Chú trọng khen thưởng tập thể, cá nhân là viên chức, người lao động công tác, tiếp xúc trực tiếp.

d) Một hình thức khen thưởng có thể tặng nhiều lần cho một đối tượng; kết hợp chặt chẽ giữa động viên tinh thần và khích lệ bằng vật chất.



e) Kết quả khen thưởng của phong trào thi đua theo đợt, chuyên đề được ghi nhận và ưu tiên khi xét khen thưởng hoặc đề nghị cấp trên khen thưởng.

f) Khi có nhiều cá nhân, tập thể cùng đủ điều kiện để xét khen thưởng thì ưu tiên viên chức, người lao động nữ, tập thể có tỷ lệ nữ cao.

g) Khi bình xét thi đua, đề nghị các cấp khen thưởng thì tỷ lệ viên chức, quản lý không được quá 50% tổng số cá nhân được đề nghị khen thưởng.

h) Chưa xét khen thưởng hoặc đề nghị khen thưởng đối với tập thể, cá nhân viên chức, người lao động đang trong thời gian có cơ quan thẩm quyền xem xét thi hành kỷ luật hoặc đang điều tra, thanh tra, kiểm tra có dấu hiệu vi phạm, có đơn thư khiếu nại, tố cáo cần được xác minh làm rõ.

Chương II

TỔ CHỨC THI ĐUA, DANH HIỆU VÀ TIÊU CHUẨN DANH HIỆU THI ĐUA

Điều 4. Hình thức tổ chức thi đua

1. Thi đua thường xuyên là hình thức thi đua căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ được giao của cá nhân, tập thể để tổ chức phát động, nhằm thực hiện tốt công việc hàng ngày, hàng tháng, hàng quý, hàng năm của đơn vị. Đối tượng thi đua thường xuyên là các cá nhân cán bộ viên chức, nhân viên trong một tập thể phòng chuyên môn, các tập thể phòng chuyên môn của Cơ sở.

2. Thi đua theo đợt (chuyên đề) là hình thức thi đua nhằm thực hiện tốt nhiệm vụ trọng tâm hoặc một lĩnh vực cần tập trung được xác định trong khoảng thời gian nhất định để phấn đấu hoàn thành nhiệm vụ trọng tâm, cấp bách của cơ quan, tổ chức, đơn vị. Chỉ phát động thi đua theo đợt khi đã xác định rõ thời gian, mục đích, yêu cầu, chỉ tiêu, nội dung và giải pháp.

Điều 5. Phát động, chỉ đạo phong trào thi đua

1. Thủ trưởng đơn vị phát động phong trào thi đua tại đơn vị gắn với việc thực hiện nhiệm vụ chuyên môn trong phạm vi lĩnh vực được giao.

2. Tổ chức Công đoàn, Đoàn Thanh niên phối hợp chặt chẽ với chính quyền đơn vị phát động phong trào thi đua, vận động thành viên của tổ chức hưởng ứng phong trào thi đua, tổ chức phong trào thi đua và đảm bảo cho phong trào thi đua diễn ra toàn diện và đạt hiệu quả.

Điều 6. Nội dung tổ chức phong trào thi đua

1. Căn cứ đặc điểm, tính chất nhiệm vụ, phạm vi và đối tượng tham gia thi đua để đề ra nội dung, hình thức tổ chức phát động thi đua và mục tiêu cho phù hợp. Chú trọng việc tuyên truyền về nội dung và ý nghĩa của đợt thi đua, phát huy tinh thần trách nhiệm, ý thức tự giác của quần chúng.

2. Triển khai các biện pháp tổ chức vận động viên chức, người lao động tham gia phong trào thi đua và theo dõi quá trình tổ chức thực hiện.

3. Tăng cường công tác chỉ đạo, kiểm tra, giám sát đối với phong trào thi đua có thời gian dài, phát hiện nhân tố mới, điển hình tiên tiến để biểu dương, bồi dưỡng, nhân rộng gương tập thể, cá nhân. Có hình thức biểu dương, tôn vinh, khen thưởng kịp thời nhằm khích lệ tinh thần, nêu gương phấn đấu trong tập thể đơn vị.

4. Định kỳ sơ kết, tổng kết phong trào thi đua để thực hiện đánh giá hiệu quả triển khai công tác thi đua tại Cơ sở. Trong đó cần đánh giá đúng kết quả, hiệu quả, tác dụng, tồn tại, hạn chế và nguyên nhân; Đồng thời rút ra những bài học kinh nghiệm trong việc tổ chức phong trào thi đua.

5. Dân chủ, công khai trong bình xét, công nhận danh hiệu thi đua và khen thưởng.

Điều 7. Đăng ký thi đua

Trước ngày 31/01, Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Khánh Hòa triển khai cho tập thể phòng chuyên môn, cá nhân viên chức, người lao động đăng ký tham gia thi đua. Bản đăng ký tham gia thi đua được gửi về Hội đồng thi đua, khen thưởng theo dõi thông qua Thường trực Hội đồng thi đua, khen thưởng là phòng Tổ chức - Hành chính - Kế toán tổng hợp báo cáo Sở Lao động - Thương binh và Xã hội và làm căn cứ xét thi đua, khen thưởng theo quy định.

Điều 8. Sơ kết, tổng kết phong trào thi đua

1. Công tác sơ kết, tổng kết phong trào thi đua thường xuyên được tiến hành đồng thời với sơ kết, tổng kết công tác chuyên môn, đánh giá, bình xét xếp loại công chức, viên chức, người lao động theo định kỳ hàng năm của đơn vị.

2. Đối với các phong trào (đợt) thi đua thì công tác tổng kết tiến hành ngay sau khi kết thúc phong trào hoặc đợt thi đua ở đơn vị. Thông qua việc tổng kết thi đua kịp thời rút kinh nghiệm, khắc phục những thiếu sót, khuyết điểm, tìm ra những bài học kinh nghiệm để tiếp tục chỉ đạo, tổ chức phong trào thi đua đạt hiệu quả cao đồng thời biểu dương, khen thưởng kịp thời những cá nhân, tập thể lập được thành tích xuất sắc, tiếp tục xây dựng và nhân rộng các điển hình tiên tiến trong đơn vị và trong toàn Ngành Lao động - Thương binh và Xã hội.

Điều 9. Danh hiệu thi đua

1. Danh hiệu thi đua đối với tập thể gồm:

- a) Tập thể lao động xuất sắc.
- b) Tập thể lao động tiên tiến.

2. Danh hiệu thi đua đối với cá nhân:

- a) Chiến sĩ thi đua cơ sở.
- b) Lao động tiên tiến.

Điều 10. Danh hiệu “Tập thể Lao động tiên tiến”, “Tập thể Lao động xuất sắc”

1. Danh hiệu “Tập thể Lao động tiên tiến”

Danh hiệu “Tập thể lao động tiên tiến” được xét tặng cho tập thể đạt các tiêu chuẩn sau:

- Hoàn thành tốt nhiệm vụ và kế hoạch được giao;
- Có phong trào thi đua thường xuyên được đánh giá có tính thiết thực, hiệu quả;
- Có trên 50% cá nhân trong tập thể được công nhận danh hiệu “Lao động tiên tiến” và không có cá nhân bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên;

- Nội bộ đoàn kết, gương mẫu chấp hành chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, Nội quy, quy chế đơn vị.

2. Danh hiệu “Tập thể Lao động xuất sắc”

“Tập thể Lao động xuất sắc” là tập thể tiêu biểu, được lựa chọn trong số các tập thể đạt danh hiệu “Tập thể Lao động tiên tiến” theo tiêu chuẩn quy định tại Khoản 1 và Khoản 2 Điều 27 Luật Thi đua, Khen thưởng theo nguyên tắc sau:

- Sáng tạo, vượt khó hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, thực hiện tốt các nghĩa vụ đối với Nhà nước.

- Có phong trào thi đua thường xuyên được đánh giá có tính thiết thực, hiệu quả.

- 100% cá nhân trong tập thể hoàn thành nhiệm vụ được giao, trong đó có ít nhất 70% cá nhân đạt danh hiệu “Lao động tiên tiến”.

- Có cá nhân đạt danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở” và không có cá nhân bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên.

- Nội bộ đoàn kết, gương mẫu chấp hành chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, Nội quy, quy chế đơn vị.

Điều 11. Danh hiệu “Lao động tiên tiến”

1. Danh hiệu “Lao động tiên tiến” được xét tặng cho cá nhân đạt các tiêu chuẩn sau:

a) Hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, đạt năng suất và chất lượng cao.

b) Chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, có tinh thần tự lực, tự cường; đoàn kết, tương trợ, tích cực tham gia phong trào thi đua.

c) Tích cực học tập chính trị, văn hóa, chuyên môn, nghiệp vụ.

d) Có đạo đức, lối sống lành mạnh.

e) Được xếp loại A thi đua cả năm hoặc có một tháng trong năm xếp loại B được đề nghị công nhận danh hiệu “Lao động tiên tiến”.

Đối với những trường hợp có (02) hai tháng trong năm xếp loại B hoặc 01 (một) tháng trong năm xếp loại C sẽ được xem xét từng trường hợp cụ thể đề nghị công nhận danh hiệu “Lao động tiên tiến”.

Chỉ xét khen thưởng đối với cá nhân có xếp loại A cả năm.

2. Cá nhân có hành động dũng cảm cứu người, cứu tài sản của nhà nước, của nhân dân, của đơn vị dẫn đến bị thương tích cần điều trị, điều dưỡng theo kết luận của cơ sở y tế cấp huyện hoặc tương đương trở lên thì thời gian điều trị, điều dưỡng được tính để bình xét tặng danh hiệu “Lao động tiên tiến”.

3. Cá nhân được cử tham gia đào tạo, bồi dưỡng ngắn hạn dưới 01 năm, chấp hành tốt quy định của cơ sở đào tạo, bồi dưỡng thì thời gian học tập được tính vào thời gian công tác tại cơ quan, tổ chức, đơn vị để được bình xét danh hiệu “Lao động tiên tiến”. Trường hợp cá nhân được cử tham gia đào tạo, bồi dưỡng từ 01 năm trở lên, chấp hành tốt quy định của cơ sở đào tạo, bồi dưỡng, có kết quả học tập từ loại khá trở lên thì được tính để xét tặng danh hiệu “Lao động tiên tiến”.

4. Thời gian nghỉ thai sản theo quy định được tính để bình xét tặng danh hiệu “Lao động tiên tiến”.

5. Đối với cá nhân chuyển công tác, cơ quan, tổ chức, đơn vị mới có trách nhiệm bình xét, tặng danh hiệu “Lao động tiên tiến” (trường hợp có thời gian công tác ở cơ quan cũ từ 06 tháng trở lên phải có ý kiến nhận xét của cơ quan cũ).

Trường hợp cá nhân được điều động, biệt phái đến cơ quan, tổ chức, đơn vị khác trong một thời gian nhất định thì việc bình xét tặng danh hiệu “Lao động tiên tiến” do cơ quan, tổ chức, đơn vị điều động, biệt phái xem xét quyết định và được cơ quan, tổ chức, đơn vị tiếp nhận cá nhân được điều động, biệt phái xác nhận.

6. Không xét tặng danh hiệu “Lao động tiên tiến” đối với các cá nhân mới tuyển dụng dưới 10 tháng; bị kỷ luật từ hình thức khiển trách trở lên.

Điều 12. Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở”

1. Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở”

Được xét tặng hằng năm cho cá nhân đạt các tiêu chuẩn sau:

- a) Đạt danh hiệu “Lao động tiên tiến”.
- b) Có sáng kiến để tăng năng suất lao động, tăng hiệu quả công tác được Cơ sở công nhận (có phạm vi, mức độ ảnh hưởng cấp Sở) hoặc có đề tài nghiên cứu khoa học đã nghiệm thu được áp dụng, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

2. Việc xem xét công nhận sáng kiến do Hội đồng xét công nhận sáng kiến đơn vị giúp giám đốc đơn vị xem xét, công nhận, thực hiện theo Quyết định số 132/QĐ-CSCNMT ngày 09/4/2020 ban hành Quy định xét, công nhận sáng kiến của Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Khánh Hòa.

Khi xét thấy sáng kiến có phạm vi ảnh hưởng cấp Sở, giám đốc đơn vị có văn bản đề nghị Hội đồng xét duyệt sáng kiến của Sở xem xét, công nhận. Giám đốc Sở xét công nhận danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở” căn cứ vào tình hình thực tiễn quy định cho phù hợp, nhưng không quá 15% tổng số cá nhân đạt danh hiệu “Lao động tiên tiến” của đơn vị.

Chương III CÁC HÌNH THỨC KHEN THƯỞNG

Điều 13. Giấy khen của Giám đốc Sở

1. Đối với cá nhân: Giấy khen để tặng cho cá nhân đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

a) Hoàn thành tốt nhiệm vụ, nghĩa vụ công dân. Có phẩm chất đạo đức tốt, đoàn kết, gương mẫu chấp hành chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

b) Có thành tích được bình xét trong phong trào thi đua.

c) Lập thành tích đột xuất.

d) Đạt danh hiệu “Lao động tiên tiến”; có kết quả thi đua 12 tháng xếp loại A.

2. Đối với tập thể: Giấy khen để tặng cho tập thể đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

a) Hoàn thành nhiệm vụ, nội bộ đoàn kết, gương mẫu chấp hành chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, không có viên chức, người lao động bị kỷ luật từ cảnh cáo trở lên. Thực hiện đầy đủ các chế độ, chính sách đối với mọi thành viên trong tập thể. Thực hiện tốt dân chủ cơ sở, thực hành tiết kiệm chống lãng phí.

b) Có thành tích xuất sắc được bình xét trong phong trào thi đua.

c) Lập thành tích đột xuất.

Điều 14. Biểu dương của Giám đốc Cơ sở

Giám đốc Cơ sở ban hành Quyết định biểu dương, khen thưởng cho các cá nhân, tập thể đạt các tiêu chuẩn sau đây nhưng không quá 20% trên tổng số, viên chức, nhân viên và các tập thể phòng chuyên môn của đơn vị:

1. Đối với cá nhân:

a) Đạt danh hiệu “Lao động tiên tiến”, có 12 tháng thi đua trong năm xếp loại A.

b) Tham gia tích cực phong trào thi đua đơn vị phát động.

2. Đối với tập thể:

a) Có 100% cán bộ viên chức, người lao động thuộc phòng đạt danh hiệu “Lao động tiên tiến”.

b) Hoàn thành tốt nhiệm vụ chuyên môn.

c) Thực hiện tốt các phong trào thi đua, công tác thi đua khen thưởng, cải cách hành chính. Không thực hiện xét khen thưởng đối với những tập thể chưa thực hiện nghiêm túc công tác cải cách hành chính và phòng chống tham nhũng, lãng phí.

Điều 15. Xét tặng Kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp ngành Lao động - Thương binh và Xã hội”

1. Thực hiện theo quy định tại Điều 23 Thông tư số 08/2019/TT-BLĐTBXH ngày 08/3/2019.

2. Hàng năm, đơn vị thực hiện rà soát các cá nhân đủ điều kiện quy định tại Thông tư số 08/2019/TT-BLĐTBXH ngày 08/3/2019, lập danh sách gửi về Hội đồng thi đua, khen thưởng Sở trước ngày 30/6 hàng năm để xem xét, trình Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

Chương IV

THẨM QUYỀN QUYẾT ĐỊNH; TRÌNH TỰ, THỦ TỤC, HỒ SƠ ĐỀ NGHỊ CÔNG NHẬN DANH HIỆU, KHEN THƯỞNG

Điều 16. Thẩm quyền quyết định tặng danh hiệu, khen thưởng

1. Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội:

- Tặng danh hiệu “Tập thể lao động tiên tiến” đối với tập thể đơn vị.
- Tặng danh hiệu “Lao động tiên tiến”, “Chiến sĩ thi đua cấp Sở” đối với cá nhân công tác tại đơn vị.
- Khen thưởng đối với tập thể, cá nhân có thành tích.

- Xét, đề nghị các cấp khen thưởng đối với tập thể, cá nhân.

2. Giám đốc Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Khánh Hòa:

- Đề nghị giám đốc Sở xét công nhận danh hiệu “Tập thể lao động tiên tiến” đối với tập thể đơn vị, danh hiệu “Lao động tiên tiến” “Chiến sĩ thi đua cấp Sở” đối với cá nhân.

- Đề nghị giám đốc Sở khen thưởng tập thể, cá nhân viên chức, người lao động của đơn vị.

- Quyết định biểu dương đối với tập thể phòng chuyên môn thuộc phạm vi quản lý của đơn vị.

- Quyết định biểu dương đối với cá nhân là viên chức, người lao động thuộc thẩm quyền quản lý.

3. Xem xét, đề nghị khen thưởng theo lĩnh vực chuyên đề được thực hiện như sau:

a) Khen thưởng lĩnh vực chuyên đề (Lĩnh vực: Giáo dục, Phòng chống tham nhũng, Công tác xã hội, cải cách hành chính, văn thư, lưu trữ.....): Các phòng, đơn vị căn cứ tiêu chuẩn chuyên đề theo từng lĩnh vực phòng, đơn vị phụ trách, chủ động tổ chức triển khai tham mưu thực hiện; đồng thời, đối chiếu, kiểm tra với tiêu chuẩn các văn bản cụ thể theo từng chuyên đề của cấp có thẩm quyền ban hành cho từng kỳ thi đua chuyên đề và **hoàn thiện hồ sơ theo quy định** (Tờ trình, biên bản, báo cáo thành tích, danh sách đề nghị khen thưởng) gửi Hội đồng thi đua, khen thưởng Cơ sở để xét theo niên hạn công tác, đợt, thường niên theo văn bản cấp trên.

b) Sau khi đối chiếu với các tiêu chuẩn chuyên đề theo quy định, phòng Tổ chức - Hành chính - Kế toán (Thường trực Hội đồng Thi đua, khen thưởng) lập danh sách, làm Tờ trình/Công văn và chuyển toàn bộ hồ sơ có liên quan (**File và văn bản**) đến Thư ký Hội đồng - Thi đua khen thưởng Sở để nghị xem xét trình Hội đồng - Thi đua khen thưởng Sở theo quy định.

Điều 17. Hồ sơ đề nghị khen thưởng

Hồ sơ đề nghị xét công nhận danh hiệu thi đua và đề nghị khen thưởng của các phòng, đơn vị gồm:

1. Tờ trình đề nghị khen thưởng của phòng, đơn vị.

2. Biên bản họp bình xét thi đua, khen thưởng của phòng, đơn vị (kèm bản Tổng hợp danh sách đề nghị thi đua, khen thưởng).

3. Báo cáo thành tích theo mẫu ban hành kèm theo Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017.

(Hồ sơ được lập thành 02 bản).

Điều 18. Quy trình xét khen thưởng

1. Việc xét khen thưởng thường xuyên đối với đơn vị, các phòng chuyên môn của đơn vị được tiến hành 1 đợt khi kết thúc năm công tác.

2. Trên cơ sở đề nghị khen thưởng của các phòng chuyên môn và của Cơ sở, Hội đồng Thi đua, khen thưởng của Cơ sở họp xét và trình các cấp

khen thưởng.

3. Thành phần Hội đồng Thi đua, khen thưởng của Cơ sở gồm:

a) Chủ tịch Hội đồng: Giám đốc Cơ sở.

b) Phó Chủ tịch Hội đồng: Chủ tịch hoặc Phó Chủ tịch Công đoàn Cơ sở thành viên.

c) Thường trực Hội đồng Thi đua, khen thưởng: Trưởng phòng Tổ chức - Hành chính - Kế toán.

d) Thư ký Hội đồng: chuyên viên theo dõi, phụ trách công tác Thi đua, khen thưởng của Cơ sở.

e) Các ủy viên Hội đồng: Bí thư Chi bộ; Bí thư Đoàn TNCS Hồ Chí Minh và các ủy viên khác do Giám đốc quyết định theo tính chất của từng nội dung lĩnh vực xét thi đua.

4. Nguyên tắc làm việc của Hội đồng Thi đua, khen thưởng:

Hội đồng Thi đua, khen thưởng Cơ sở hoạt động theo Quy chế hoạt động của Hội đồng Thi đua, khen thưởng Cơ sở cai nghiện ma túy.

Chương VI **QUỸ THI ĐUA - KHEN THƯỞNG**

Điều 19. Nguồn quỹ

Quỹ Thi đua, khen thưởng của Cơ sở được sử dụng từ nguồn ngân sách nhà nước cấp theo định mức hằng năm với mức 0.3% theo tổng quỹ Thi đua, khen thưởng của đơn vị nộp Sở. Tổng quỹ Thi đua, khen thưởng của đơn vị được thực hiện theo quy định tại Điều 65 Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017.

Điều 20. Sử dụng Quỹ thi đua, khen thưởng

1. Đối với danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng: “Lao động tiên tiến”, “Chiến sĩ thi đua cơ sở”, “Tập thể Lao động tiên tiến”, giấy khen của Giám đốc Sở: Nội dung chi và mức chi thi đua, khen thưởng từ nguồn ngân sách nhà nước cấp hằng năm, được thực hiện theo Điều 66 Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ.

2. Đối với quyết định biểu dương của Giám đốc Cơ sở, mức chi do Giám đốc Cơ sở quyết định tùy theo kinh phí tiết kiệm của đơn vị nhưng không vượt quá 0.3 mức lương cơ sở (trích từ khen thưởng của đơn vị).

3. Quỹ thi đua khen thưởng của Cơ sở hàng năm được quyết toán theo quy định hiện hành của nhà nước.

Điều 21. Nguyên tắc chi thưởng và mức tiền thưởng

a) Trong cùng một hình thức, cùng một mức khen, mức tiền thưởng đối với tập thể cao hơn mức tiền thưởng đối với cá nhân.

b) Trong cùng một thời điểm, cùng một thành tích, một người nếu đạt nhiều danh hiệu thi đua kèm theo các mức tiền thưởng khác nhau thì nhận mức tiền thưởng cao nhất.

c) Trong cùng một thời điểm, một người đạt nhiều danh hiệu thi đua, thời gian để đạt được các danh hiệu thi đua đó khác nhau thì được nhận tiền thưởng của các danh hiệu thi đua.

d) Trong cùng thời điểm, một người vừa đạt danh hiệu thi đua vừa đạt hình thức khen thưởng thì được nhận tiền thưởng của danh hiệu thi đua và của hình thức khen thưởng.

e) Danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng cao hơn thì mức tiền thưởng cao hơn.

Chương VII

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 22. Trưởng phòng Tổ chức - Hành chính - Kế toán, trưởng các phòng chuyên môn và toàn thể cán bộ, viên chức, người lao động của Cơ sở có trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện Quy chế này.

Điều 23. Hàng tháng, trưởng các phòng chuyên môn họp đánh giá kết quả công tác, bình xét xếp loại thi đua.

Điều 24. Trong quá trình triển khai thực hiện Quy chế nếu có vướng mắc, các, các phòng chuyên môn có ý kiến bằng văn bản gửi về Hội đồng Thi đua, khen thưởng Cơ sở (thông qua phòng Tổ chức - Hành chính - Kế toán) để tổng hợp trình Giám đốc Cơ sở xem xét quyết định./.

